

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày 26 - 02 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lô Thị Hồng;

2. Ông Vũ Bá Ngọc;

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Hải.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc B - sinh năm 1970 tại xã NX, huyện NL, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: không; Nơi cư trú: bản K, xã LK, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc K (đã chết) và bà Lê Thị T – sinh năm 1933; Vợ đầu: Lê Thị T – Sinh năm 1971 (đã ly hôn), vợ hai: Lô Thị H– sinh năm 1983 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lương Văn Ng - sinh năm 1963 tại xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: không; Nơi cư trú: bản MT, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: thái; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Ng và bà Vi Thị Ng (đều đã chết); Vợ: Lô Thị L, sinh năm 1967 và 02 người con đều sinh năm 1994; tiền án; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Lê Công Thiết – Trợ giúp viên pháp lý thuộc

Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Thái Đình C, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Khối HĐ, thị trấn HB, huyện TD, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Chị Lương Thị M, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Bản K, xã LK, huyện TD, tỉnh Nghệ An.

- Người làm chứng: Anh Lô Bún M - sinh năm 1986;

Địa chỉ: bản K, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 26/9/2018, tại bản La Ngan, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1970, trú tại bản K, xã LK, huyện TD, tỉnh Nghệ An và Lương Văn Ng, sinh năm 1963, trú tại bản MT, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An đang có hành vi tàng trữ 09 (chín) viên nén màu hồng (nghi là ma túy tổng hợp) gói trong bao potylen màu xanh và 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ- đen, BKS: 37D1- 11990; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu mận, BKS: 37H2- 7689.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc B và Lương Văn Ng khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 26/9/2018, B điều khiển xe máy đi từ nhà tại bản Khe Kiền, xã Lưu Kiền, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đến chơi tại nhà của Lương Văn Ng tại bản MT, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An. Ngồi chơi được một lúc thì B hỏi Ng “anh biết chỗ nào bán ma túy không, lấy cho em vài viên”, Ng trả lời “người bán ma túy vừa đi đâu rồi, không rõ”, Ng nói tiếp “anh nhờ ai mua giúp cho em với” thì Ng đồng ý. B đưa cho Ng tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) rồi lên giường nằm chờ, Ng cầm tiền đi gặp một thanh niên không quen biết nhờ đi mua ma túy. Một lúc sau, thanh niên kia quay lại đưa cho Ng một bao potylen màu trắng bên trong có chứa ma túy tổng hợp. Ng cầm số ma túy trên đưa cho B, sau khi kiểm tra xong B gói lại trong bao potylen màu xanh đưa cho Ng cầm rồi điều khiển xe máy chở Ng đi đến bản Tạt Thoong, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An để dặt bỏ. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi B và Ng về đến bản La Ngan, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang thu giữ số tang vật trên.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 10 giờ ngày 27/9/2018 đã xác định: Số viên nén màu hồng (nghi là ma túy tổng hợp) thu giữ của Nguyễn Ngọc B và Lương Văn Ng có khối lượng 0,9 (không

phẩy chín) gam. Hội đồng đã trích 0,2 (không phẩy hai) gam viên nén màu hồng để gửi đi giám định.

Ngày 27/9/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã có quyết định trưng cầu giám định số 789 để trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An giám định viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Ngọc B và Lương Văn Ng. Tại kết luận giám định số 1114/KL- PC09(MT) ngày 02/10/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Ngọc B và Lương Văn Ng gửi tới giám định là là chất ma túy Methamphetamine.

Về vật chứng của vụ án:

Số ma túy (methamphetamine) là vật chứng còn lại có khối lượng 0,7g (không phẩy bảy gam) và vỏ giấy niêm phong ban đầu đã được CQĐT chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn bảo quản theo quy định.

01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ- đen, BKS: 37D1-11990 và 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu mận, BKS: 37H2- 7689, quá trình điều tra xác định hai chiếc xe trên thuộc sở hữu của anh Thái Đình C- sinh năm 1991, trú tại khối HĐ, thị trấn HB, huyện TD, tỉnh Nghệ An và chị Lương Thị M, sinh năm 1977, trú tại bản K, xã LK, huyện TD, tỉnh Nghệ An nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Cáo trạng số: 09/CT-VKS-KS ngày 26/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đã truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc B và Lương Văn Ng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn Ng trình bày lời bào chữa: Đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét động cơ, mục đích phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, phạm tội do sự nể nang quen biết, hoàn cảnh gia đình khó khăn; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nên cho cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc B và Lương Văn Ng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc B từ 16 đến 20 tháng tù; áp dụng

điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn Ng từ 15 đến 18 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng của vụ án; các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Ngọc B và Lương Văn Ng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ, ngày 26/9/2018, tại bản La Ngan, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, Nguyễn Ngọc B và Lương Văn Ng đã có hành vi tàng trữ 09 (chín) viên ma túy có khối lượng 0,9 (không phải chín) gam chất ma túy Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết tội Nguyễn Ngọc B và Lương Văn Ng phạm

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, có hai bị cáo cùng tham gia nhưng không có sự bàn bạc phân công thực hiện tội phạm, sự liên kết trong các hành vi của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn mà còn gây tác hại cho sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, phá hoại hạnh phúc gia đình và tiềm ẩn nguy cơ phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo:

Đối với bị cáo Bằng là người trực tiếp đến nhà rủ bị cáo Nguyễn đi mua ma túy về sử dụng và cũng là người thực hiện hành vi một cách tích cực Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo Ng khi nghe bị cáo B rủ mua ma túy về sử dụng không những bị cáo không khuyển nủ, can ngăn mà lại hưởng ứng một cách tích cực chứng tỏ bị cáo là người thiếu bản lĩnh, coi thường pháp luật. Nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo lao động, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xét thấy cần giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để hể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, tài sản không có nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về vật chứng: 0,7 (một phẩy bảy) gam là chất ma túy Methamphetamine còn lại và vỏ giấy niêm phong ban đầu là những vật nhà nước cầm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Trong vụ án này có người thanh niên đi mua hộ ma túy cho Nguyễn Ngọc B và Lương Văn Ng, quá trình điều tra, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc B 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/9/2018.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lương Văn Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lương Văn Ng 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/9/2018.

- Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy:

Một phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ, trên mép mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Lương Văn Ng và dấu điểm chỉ của bị cáo Nguyễn Ngọc B, bên trong chứa 0,7 (không phẩy bảy) gam ma túy tổng hợp và vỏ giấy niêm phong ban đầu.

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2018 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Ngọc B và Lương Văn Ng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Kỳ Sơn;
- CQTHAHS huyện Kỳ Sơn;
- CCTHADS huyện Kỳ Sơn;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Lợi